

Số: 73/2024/QĐCNTTLH

Thanh Sơn, ngày 15 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều: 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Hà Văn T và chị Hà Thị Thùy L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của anh Hà Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* **anh Hà Văn T**, sinh năm 1991;

Trú tại: khu Mu, xã Đông Cừ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Ph Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh T: Bà Nguyễn Thị

Bích Thủy – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ph Thọ.

+ *Người bị kiện:* **chị Hà Thị Thùy L**, sinh năm 1994;

Trú tại: khu Mu, xã Đông Cừ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Ph Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị L: Bà Đinh Thị Hạnh

– Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ph Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn T và chị Hà Thị Thùy L.

- *Về con chung*: Anh T và chị L có 01 (một) con chung là cháu Hà Gia Ph, sinh ngày 30/11/2021. Khi ly hôn, chị L tự nguyện để cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Ph đến khi thành niên. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Ph không yêu cầu. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng*: Anh T và chị L không yêu cầu giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- UBND xã Đông Cừ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai

